

CÔNG TY TNHH HUẤN LUYỆN AN TOÀN VÀ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT

Họ và tên:

Năm sinh:

Đơn vị công tác:

Anh (chị) hãy khoanh tròn một (01) câu trả lời đúng nhất.**Câu 1:** Trong quá trình lắp ráp các bộ phận của đèn pin, yếu tố nào sau đây là quan trọng nhất để đảm bảo sản phẩm hoàn thiện hoạt động hiệu quả?

- a) Độ chính xác trong việc lắp ráp các bộ phận cơ khí
- b) Việc sử dụng công cụ lắp ráp hiện đại
- c) Kiểm tra chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thiện
- d) Tuân thủ quy trình lắp ráp kỹ thuật

Câu 2: Trong giai đoạn kiểm tra chất lượng của đèn pin, điều gì là yếu tố quan trọng nhất để đảm bảo tính an toàn của sản phẩm?

- a) Kiểm tra độ bền sản phẩm dưới áp lực
- b) Kiểm tra tính năng hoạt động của đèn pin
- c) Kiểm tra sự rò rỉ điện và các lỗi về vật liệu
- d) Kiểm tra khả năng chống nước của sản phẩm

Câu 3: Tai nạn lao động nào sau đây là phổ biến trong quá trình kiểm tra chất lượng đèn pin?

- a) Bị ngã do không gian làm việc chật hẹp
- b) Chấn thương do cắt phải các bộ phận kim loại sắc nhọn
- c) Điện giật do rò rỉ điện trong sản phẩm
- d) Tổn thương do va đập mạnh trong quá trình thử nghiệm chịu va đập

Câu 4: Nguyên nhân chính gây ra tai nạn lao động khi kiểm tra chất lượng đèn pin là gì?

- a) Sử dụng công cụ không đạt tiêu chuẩn
- b) Thiếu chú ý trong quy trình kiểm tra
- c) Không sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân
- d) Môi trường làm việc không sạch sẽ và thiếu ánh sáng

Câu 5: Khi lắp ráp các bộ phận của đèn pin, điều gì có thể gây nguy cơ tai nạn cao nhất?

- a) Lắp ráp các bộ phận cơ khí không chính xác
- b) Lỗi trong quy trình kiểm tra cuối cùng
- c) Công nhân làm việc trong điều kiện mệt mỏi và căng thẳng
- d) Việc sử dụng các công cụ cũ và không được bảo dưỡng đầy đủ

Câu 6: Biện pháp phòng tránh tai nạn lao động nào là cần thiết khi kiểm tra sản phẩm đèn pin có liên quan đến điện?

- a) Đảm bảo môi trường làm việc đủ sáng
- b) Kiểm tra thiết bị kiểm tra và sản phẩm định kỳ
- c) Đảm bảo công nhân có đủ thời gian nghỉ ngơi
- d) Đảm bảo các hóa chất sử dụng trong quá trình kiểm tra được bảo quản đúng cách

Câu 7: Quy trình kiểm tra chất lượng đèn pin bao gồm tất cả các bước sau đây ngoại trừ:

- a) Kiểm tra khả năng chống va đập của sản phẩm
- b) Kiểm tra các tính năng hoạt động của đèn pin
- c) Kiểm tra chất lượng các bộ phận cơ khí
- d) Kiểm tra rò rỉ điện và nguy cơ cháy nổ

Câu 8: Điều gì là yếu tố quan trọng nhất trong việc giảm thiểu nguy cơ tai nạn lao động khi lắp ráp các bộ phận đèn pin?

- a) Đào tạo công nhân về các biện pháp an toàn
- b) Sử dụng công cụ tự động hóa hoàn toàn
- c) Đảm bảo công nhân có đủ thời gian nghỉ ngơi
- d) Đảm bảo khu vực làm việc gọn gàng và đủ ánh sáng

Câu 9: Khi xảy ra tai nạn lao động liên quan đến hóa chất trong quá trình kiểm tra chất lượng, biện pháp xử lý khẩn cấp đầu tiên là gì?

- a) Đảm bảo công nhân rửa sạch vùng da bị tiếp xúc ngay lập tức
- b) Báo cáo cho đội ngũ y tế và kiểm tra sản phẩm
- c) Cách ly khu vực xảy ra sự cố và điều tra nguyên nhân
- d) Cung cấp thông tin cho các cơ quan chức năng

Câu 10: Trong quá trình lắp ráp các bộ phận của đèn pin, yếu tố nào dưới đây có thể dẫn đến tai nạn lao động nghiêm trọng nếu không tuân thủ đúng quy trình?

- a) Không kiểm tra lại các bộ phận sau khi lắp ráp
- b) Không sử dụng công cụ bảo vệ khi làm việc với các bộ phận điện
- c) Không thực hiện kiểm tra chất lượng sau khi lắp ráp
- d) Không có hệ thống báo cáo tai nạn lao động hiệu quả

Câu 11: Người lao động có quyền từ chối làm công việc hoặc rời bỏ nơi làm việc mà vẫn được trả đủ tiền lương và không bị coi là vi phạm kỷ luật lao động khi thấy rõ có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, đe dọa nghiêm trọng tính mạng, sức khỏe của mình và phải báo cáo ngay với người phụ trách trực tiếp, đúng hay sai?

- a) Đúng

b) Sai

Câu 12: Các yếu tố tạo thành ngọn lửa thông thường là

- a) Ôxy
- b) Chất cháy
- c) Nguồn nhiệt
- d) Cả 02 câu (a và b) đều đúng
- e) Cả 03 câu (a, b, c) đều đúng

Câu 13: Khi người lao động bị tai nạn lao động do lỗi của Người sử dụng lao động gây ra có mức suy giảm khả năng lao động 81% thì được bồi thường bao nhiêu?

- a) 30 Tháng lương tối thiểu
- b) 30 Tháng lương đóng Bảo hiểm xã hội
- c) 30 tháng lương theo hợp đồng lao động

Câu 14: Khi bị bệnh nghề nghiệp có mức suy giảm khả năng lao động 40% do lỗi của NSDLĐ thì người lao động được hưởng trợ cấp thế nào nếu người SDLD không đóng BHTN,BNN

- a) Trợ cấp hàng tháng
- b) Trợ cấp 1 lần
- c) Không được hưởng trợ cấp

Câu 15: Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân đầy đủ để

- a) Ngăn ngừa tai nạn lao động
- b) Ngăn ngừa bệnh nghề nghiệp
- c) Cả hai vấn đề trên

Câu 16: Các biện pháp phòng cháy chữa cháy là

- a) Biện pháp tuyên truyền, giáo dục
- b) Biện pháp kỹ thuật
- c) Biện pháp hành chính – pháp luật
- d) Biện pháp chọn vật liệu khó cháy hoặc không cháy ngay từ khi thiết kế các công trình
- e) Biện pháp định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc
- f) Cả 03 câu (a, b, c) đều đúng
- g) Cả 05 câu (a, b, c, d, e) đều đúng

Câu 17: Theo luật An toàn vệ sinh lao động người lao động có bao nhiêu nghĩa vụ?

- a) có 1 nghĩa vụ.
- b) có 2 nghĩa vụ.

- c) có 3 nghĩa vụ.
- d) có 4 nghĩa vụ.

Câu 18: Người lao động khi bị bệnh nghề nghiệp sẽ được?

- a) Điều trị và cho nghỉ việc.
- b) Điều trị cho tới khi bình phục và nhận lại việc làm cũ.
- c) Điều trị cho tới khi bình phục và phân công lại công việc phù hợp với sức khỏe.
- d) Trợ cấp tiền và cho tìm việc khác.

Câu 19: Những đối tượng dưới đây đối tượng nào bắt buộc phải được huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động?

- a) Người đang làm việc, người mới tuyển dụng
- b) Những người học nghề, tập nghề
- c) Những người thử việc, người lao động tự do được cơ sở thuê mướn
- d) Cả 02 câu (a và b) đều đúng
- e) Cả 02 câu (a, c) đều đúng
- f) Cả 03 câu (a, b, c) đều đúng

Câu 20: Trong khi làm việc, người lao động có thể bỏ bớt một vài nội dung của quy trình làm việc an toàn để thực hiện công việc được nhanh hơn

- a) Đúng
- b) Sai

